

KẾ HOẠCH
Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”
trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”;

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 07/8/2025 của Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về tiếp tục triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CÁC CHỈ TIÊU

1. Mục đích, yêu cầu

- Chỉ đạo quyết liệt, tập trung mọi nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 07/8/2025 của Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 01-KH/BCĐ).

- Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng các nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện tại Kế hoạch số 01-KH/BCĐ.

- Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công, các đơn vị có trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức thực hiện.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- Phân đầu 90% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ

cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Truyền thông và tuyên truyền

1.1. Thực hiện truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, các nền tảng mạng xã hội chuyển đổi số về Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Xây dựng và duy trì, vận hành chuyên trang/chuyên mục “Bình dân học vụ số” trên Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh, Báo và Phát thanh, truyền hình Gia Lai để cung cấp thông tin về Phong trào “Bình dân học vụ số” tới đông đảo nhân dân với nhiều phương thức khác nhau.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Báo và Phát thanh, truyền hình Gia Lai.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.3. Triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp tại các địa phương như: Hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Tỉnh Đoàn Gia Lai.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ, thường xuyên.

2. Triển khai các chính sách, huy động sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp công nghệ tích cực tham gia hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng

3.1. Triển khai thực hiện chương trình phổ cập phù hợp với khung kỹ năng số cho học sinh, sinh viên theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo¹.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo
- Đơn vị phối hợp: Các sở ngành liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Tổ chức triển khai tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) theo Kế hoạch của Bộ Công an.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các sở ngành liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

a) Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở ngành liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.4. Triển khai Chương trình “Học từ làm việc thực tế”, trong đó liên kết các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp để xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của doanh nghiệp. Giáo dục kỹ năng số cho sinh viên²

- Đơn vị chủ trì: Trường Đại học Quy Nhơn.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

¹ Quyết định 1504/QĐ-BGDĐT ngày 30/05/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chương trình phổ cập kiến thức, kỹ năng số cho sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học; Quyết định số 1638/QĐ-BGDĐT ngày 18/6/2025 ban hành Chương trình phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân.

² Quyết định 1504/QĐ-BGDĐT ngày 30/05/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chương trình phổ cập kiến thức, kỹ năng số cho sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3.5. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Liên minh HTX tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3.6. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

Định kỳ hằng tuần, tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn xã, phường. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các văn bản của Trung ương, của Tỉnh về chuyển đổi số. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

Tổ dân phố phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

Hỗ trợ người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa tiếp cận, sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số, thu hẹp khoảng cách số với thành thị.

- Đơn vị chủ trì: Tỉnh Đoàn; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; UBND các xã, phường.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

4.1. Mạng lưới “Đại sứ số”: Xây dựng mạng lưới “Đại sứ số” để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) - Người học (mentee). Mỗi “mentor” hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 “mentee”. Mỗi phường, xã bố trí ít nhất một nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.³

- Thực hiện: Tỉnh Đoàn Gia Lai.

- Thời gian: Thường xuyên.

³ Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Về việc ban hành Đề án Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030.

4.2. Phong trào “Gia đình số”: Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

- Thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Thời gian: Thường xuyên.

4.3. Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”: Đào tạo tiểu thương, nông dân và người dân khu vực nông thôn qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

- Thực hiện: Sở Công Thương.
- Thời gian: Thường xuyên.

4.4. Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

- Thực hiện: Công an tỉnh.
- Thời gian: Thường xuyên.

4.5. Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, nhất là ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, những nơi có điều kiện khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.⁴

- Thực hiện: Tỉnh Đoàn Gia Lai.
- Thời gian: Thường xuyên.

4.6. Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Các cơ sở đoàn trong tỉnh thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.⁵

- Thực hiện: Tỉnh Đoàn Gia Lai.
- Thời gian: Thường xuyên.

III. GIẢI PHÁP

1. Tổ chức, bộ máy

⁴ Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Về việc ban hành Đề án Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030.

⁵ Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Về việc ban hành Đề án Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030.

- Tổ chức hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 các cấp.

- Các Tổ công nghệ số cộng đồng được đào tạo về kỹ năng số để phổ biến hướng dẫn, trợ giúp người dân sử dụng công nghệ số và các nền tảng số “Make in Việt Nam”.

2. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, các sự kiện về phát triển kinh tế số, xã hội số; lồng ghép nội dung về kinh tế số, xã hội số trong các sự kiện, triển lãm về phát triển kinh tế - xã hội.

- Triển khai các kênh tư vấn, hỏi đáp, trợ lý ảo, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số, sử dụng nền tảng số, dịch vụ số và công nghệ số.

- Sản xuất các tin, bài, phóng sự về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên truyền hình, trên các chuyên trang, chuyên mục chuyển đổi số.

3. Bảo đảm kinh phí

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn vốn đầu tư, đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

4. Hợp tác

Hợp tác giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp công nghệ số trong việc tuyên truyền, phổ biến, tập huấn kỹ năng số cho người dân thông qua việc sử dụng nền tảng số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch theo tiến độ đề ra.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Mục II Kế hoạch này để triển khai tại đơn vị, ngành, địa phương mình; phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đúng mục tiêu và tiến độ đề ra.

3. Các cơ quan thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thường xuyên đưa tin, bài viết, phóng sự, tin tức về Phong trào và những gương điển hình tiên tiến, tiêu biểu, cách làm hay, sáng tạo trong thực hiện Phong trào.

4. Chế độ báo cáo: Hằng quý, các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao định kỳ hàng quý về Sở Khoa học và Công nghệ chậm nhất vào ngày 15 của tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

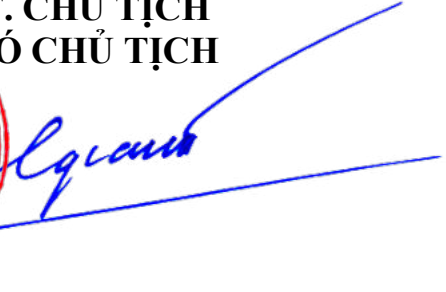
Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch. 

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, các đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PTTH Gia Lai;
- Lưu: VT, V9, C6. 



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Lâm Hải Giang